

Số: LQSL_964/23h50/DBQG

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2025

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH TUYÊN QUANG,
QUẢNG NGÃI, GIA LAI VÀ TP. HUẾ**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 03 giờ qua (từ 20 giờ đến 23 giờ ngày 19/10), khu vực các tỉnh Tuyên Quang, Quảng Ngãi, Gia Lai và TP. Huế đã có mưa vừa, mưa to như: Đồng Tâm 24,2mm (Tuyên Quang); Vườn Quốc gia Bạch Mã 90,6mm (TP. Huế); Hương Trà 58mm (Quảng Ngãi); Xã Cát Thành 43mm (Gia Lai);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: phía Tây Tuyên Quang có mưa từ 10-30mm, có nơi trên 60mm; TP. Huế, Quảng Ngãi từ 20-50mm, có nơi trên 100mm; Gia Lai từ 15-35mm, có nơi trên 70mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 23h50

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



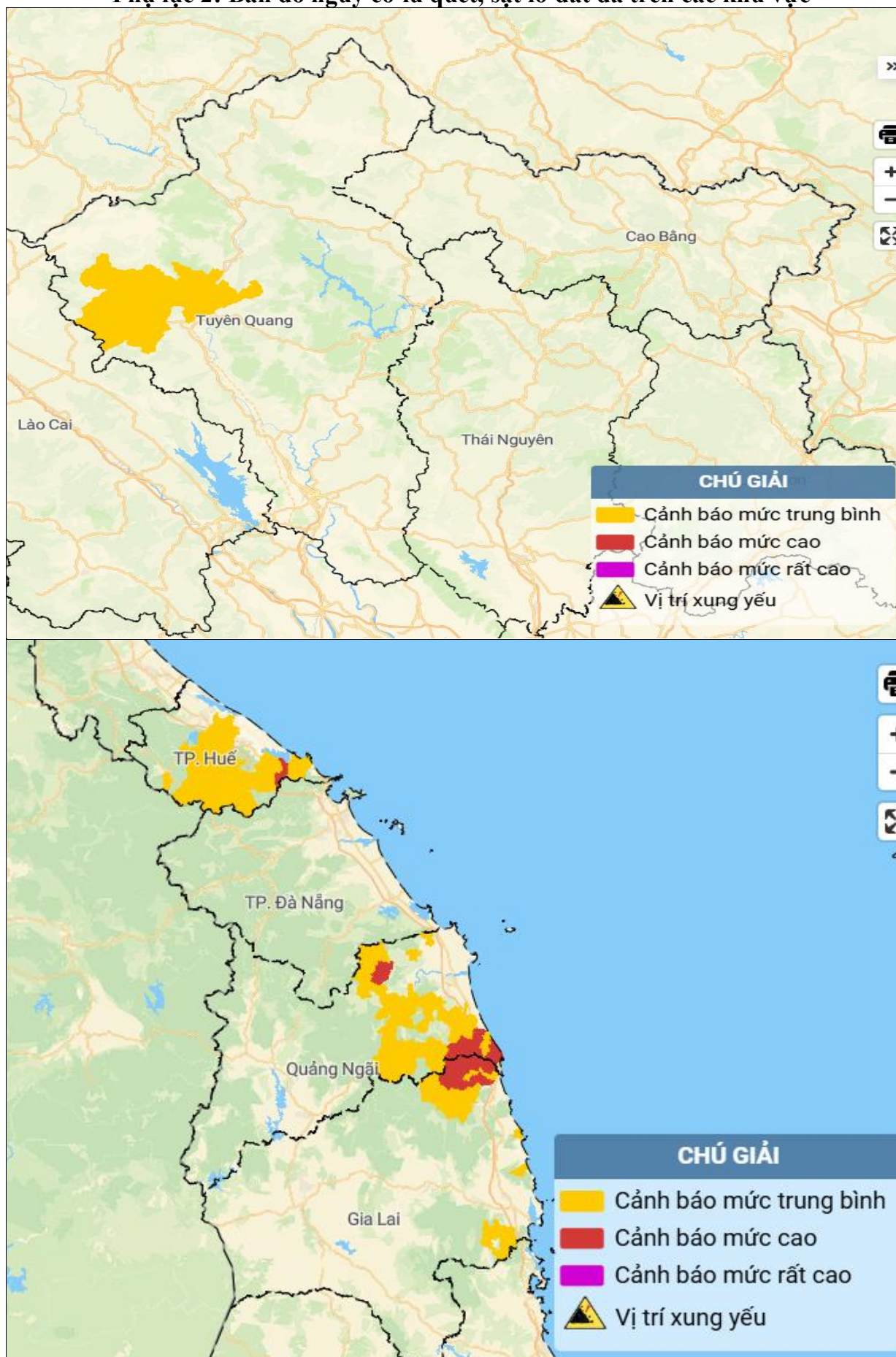
Phạm Bạch Mỹ Hương

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Tuyên Quang	Bắc Quang, Bằng Lang, Đồng Tâm, Hồ Thầu, Linh Hồ, Nậm Dịch, Quang Bình, Quảng Nguyên, Tân Quang, Tân Trịnh, Thông Nguyên, Tiên Nguyên, Xuân Giang, Yên Thành
2	TP. Huế	<i>Phủ Lộc</i> ; A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5, Bình Điền, Chân Mây - Lăng Cô, Khe Tre, Lộc An, Long Quảng, Nam Đông, P. An Cựu, P. Dương Nỗ, P. Hóa Châu, P. Hương An, P. Kim Long, P. Kim Trà, P. Mỹ Thượng, P. Phú Bài, P. Phú Xuân, P. Thanh Thủy, P. Thuận Hóa, P. Thủy Xuân, P. Võ Dạ, Quảng Điền
3	Quảng Ngãi	<i>Đặng Thùy Trâm, Khánh Cường, P. Đức Phổ, P. Sa Huỳnh, Tây Trà Bồng</i> ; Ba Dinh, Ba Động, Ba Tô, Ba Tơ, Ba Vì, Ba Vinh, Ba Xa, Bình Minh, Đông Trà Bồng, Kon Plông, Lân Phong, Minh Long, Mộ Đức, Nguyễn Nghiêm, P. Trà Câu, Sơn Hà, Sơn Kỳ, Sơn Linh, Sơn Mai, Sơn Tây Hạ, Sơn Tây Thượng, Sơn Thủy, Tây Trà, Thanh Bồng, Thiện Tín
4	Gia Lai	<i>Ấn Hào, An Hòa, An Lão, An Vinh, P. Hoài Nhơn Bắc, P. Hoài Nhơn Tây</i> ; An Toàn, Ân Tường, Canh Vinh, Cát Tiến, P. Quy Nhơn Tây, P. Tam Quan, Phù Mỹ Đông, Vân Canh, Vạn Đức

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)